

## PHÂN TÍCH BÀI THƠ ĐẤT NƯỚC CỦA NGUYỄN KHOA ĐIỀM

### 1. Phân tích bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm

Nền văn học Việt Nam giai đoạn năm 1945-1975 là nền văn học mang khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn, bên cạnh các đề tài “lực lượng vũ trang - chiến tranh cách mạng” thì các đề tài xây dựng đất nước, hoặc ca ngợi đất nước cũng được nhiều tác giả chọn đưa vào tác phẩm của mình mới những vần thơ, lời văn chân thành tha thiết, thấm đẫm hào khí dân tộc. Nguyễn Khoa Điềm là một trong những nhà thơ trưởng thành từ cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cũng chọn cho mình đề tài đất nước, giữa những năm tháng cuộc chiến đấu của nhân dân đang vào lúc cao trào sục sôi máu lửa. Thế nhưng Nguyễn Khoa Điềm không đặt nặng trong tác phẩm của mình màu sắc tuyên truyền, không ồn ào, rộ rỡ mà ông cho riêng cho mình một chất giọng êm dịu, thiết tha, gần gũi và thân thuộc. Nguyễn Khoa Điềm đã nhìn đất nước bằng một cách rất riêng, bằng một cảm xúc mới lạ giữa thời chinh chiến “hoa lửa”, ông nhìn nhận Tổ quốc từ những điều giản dị, từ những con người rất đời thường. Sử dụng thành công giọng thơ mang tính triết luận trữ tình, đặc biệt là sự kết hợp với các chất liệu văn hóa dân gian lấy từ vốn hiểu biết rộng lớn của nhà thơ về văn hóa ngàn đời của dân tộc. Tất cả đã tạo nên một Đất nước với vẻ giản dị, thân thương, Đất nước của nhân dân, một Đất nước bước ra từ những câu chuyện kể, những truyền thuyết, những phong tục tập quán của 4000 năm văn hiến tự hào.

“Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi  
Đất Nước có trong những cái “ngày xưa ngày xưa...”  
mẹ thường hay kể  
Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn  
Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc  
Tóc mẹ thì bới sau đầu  
Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn  
Cái kèo, cái cột thành tên  
Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng  
Đất Nước có từ ngày đó...”

Trong trích đoạn Đất nước, đầu tiên tác giả đi vào phân tích và làm rõ vấn đề Đất nước có từ bao giờ. Trong 9 câu thơ đầu, Nguyễn Khoa Điềm đã chỉ ra rằng Đất nước đã có từ rất lâu đời, gắn liền với những truyền thuyết, với những câu chuyện cổ tích đã có từ những ngày xưa, ngày xưa. Câu “Đất nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn” gợi cho chúng ta nhớ đến sự tích Trầu Cau, khơi gợi lại truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, ấy là tình nghĩa anh em sâu đậm, tình nghĩa vợ chồng son sắt thủy chung. Không chỉ vậy từ hình ảnh miếng trầu bà ăn tác giả còn gợi lại những cái phong tục đẹp của nhân dân ta ấy là tục ăn trầu nhuộm răng có từ thuở vua Hùng dựng nước và giữ nước. Cùng với sự tích Trầu Cau, thì qua câu thơ “Đất nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc” tác giả lại tiếp tục gợi nhắc chúng ta nhớ về truyền thuyết Thánh Gióng vô cùng quen thuộc, gợi nhắc về truyền thống yêu nước, bất khuất đứng lên chống giặc ngoại xâm của dân tộc. Như vậy, có thể thấy rằng Đất nước hình thành từ nền tảng là tình nghĩa sâu nặng của dân tộc, thế nhưng Đất nước chỉ có thể lớn lên khi nhân dân ta có được tinh thần yêu nước, có được lòng dũng cảm, kiên cường đấu tranh chống giặc ngoại xâm để giữ nước. Đi từ những câu chuyện cổ tích, những truyền thuyết xa xưa thì tác giả lại tiếp tục chỉ ra Đất Nước có từ rất lâu đời, bắt đầu từ những thuần phong mỹ tục. “Tóc mẹ thì bới sau đầu”, nhắc người đọc nhớ lại phong tục búi tóc thành búi tóc tròn, thấp sau gáy của các bà, các mẹ thời xưa. Mà dù cho đã qua hàng ngàn năm bị phong kiến phương Bắc đô hộ, mấy chục năm trời Pháp thuộc, thế nhưng cho đến khi Nguyễn Khoa Điềm viết Trường ca Mặt đường khát vọng, búi tóc ấy vẫn giữ cho mình dáng vẻ ban đầu không đổi, vẫn kiên cường

trụ vững sau gáy của người phụ nữ Việt Nam. “Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn”, chính là đại diện cho truyền thống coi trọng tình nghĩa vợ chồng, càng trong những thử thách, gian lao thì vợ chồng lại càng trở nên thương yêu và gắn kết bền chặt với nhau hơn.

Thứ ba nữa, Đất nước có từ rất lâu đời được hình thành cùng với tiến trình phát triển của con người Việt Nam trong cuộc sống đời thường. “Cái kèo cái cột thành tên”, từ chỗ con người ta sống tạm bợ trong những hang đá thô sơ, từ nhân dân ta đã bắt đầu chủ động hơn trong cuộc sống biết xây dựng nên các mái nhà che mưa, che nắng cho mình. Rồi “Hạt gạo phải một nắng hai sương xay giã dần, sàng”, ta cũng thấy được từ cái chỗ nhân dân ta sống phụ thuộc vào thiên nhiên với công việc hái lượm bắp bênh, thì người Việt Nam đã bắt đầu biết đến nền văn minh lúa nước, biết tạo ra hạt thóc hạt gạo làm lương thực chính để phục vụ cuộc sống. Và cuối cùng sau khi dùng ba ý trên để trả lời cho câu hỏi Đất Nước có từ khi nào, tác giả đã chốt lại bằng câu thơ “Đất Nước có từ ngày đó”, “ngày đó” là ngày những truyền thuyết, cổ tích ra đời, là ngày chúng ta có thuần phong mỹ tục, là ngày mà chúng ta biết trồng tre diệt giặc, cũng là ngày bà con người Việt Nam ta biết dựng nhà, trồng lúa. Có thể nói Đất Nước mà Nguyễn Khoa Điềm gợi lại thông qua các chất liệu văn hóa dân gian lâu đời của dân tộc đã đem đến cho người đọc những xúc cảm gần gũi, thân thuộc và bình dị, để lại trong tâm hồn con người cảm giác tha thiết và gắn bó vô cùng.

“Đất là nơi anh đến trường  
Nước là nơi em tắm  
Đất Nước là nơi ta hò hẹn  
Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm  
Đất là nơi “con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc”  
Nước là nơi “con cá ngư ông móng nước biển khơi  
Thời gian đằng đẵng  
Không gian mênh mông  
Đất Nước là nơi dân mình đoàn tụ”

Khi hỏi về câu hỏi Đất nước có từ bao giờ thì Nguyễn Khoa Điềm lại khai thác hình tượng Đất Nước ở câu hỏi “Đất nước là gì?”. Ông không trả lời khái niệm này theo cách của các nhà khoa học mà là dưới cương vị của một nhà thơ, dùng lối chiết tự, tách Đất Nước thành hai thành tố là “Đất” và “Nước” để mà định nghĩa, giúp người đọc có được cách hiểu chính xác nhất, đầy đủ nhất về khái niệm Đất Nước. Về phương diện địa lý Nguyễn Khoa Điềm ví “Đất là nơi anh đến trường/Nước là nơi em tắm” là không gian gần gũi, thân thuộc đối với mỗi người trong cuộc sống đời thường. Rồi “Đất nước là nơi ta hò hẹn/Đất nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm”, tác giả đã hợp hai thành tố lại thành “Đất nước” theo thời gian anh và em lớn dần lên, nếu trước đây anh và em là hai cá thể và Đất nước cũng tách riêng ra thì bây giờ anh và em đã hợp lại thành một cặp tình nhân “hò hẹn” và Đất Nước trở thành một cái không gian riêng tư, thầm kín cho tình yêu của lứa đôi. Không chỉ thế “Đất là nơi con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc... Đất nước là nơi dân mình đoàn tụ” lại cho ta thấy Đất nước ở một dáng vẻ khác, nếu ở trên ta thấy một Đất nước nhỏ bé dung dị thì tới những câu thơ này ta lại thấy Đất nước mang một dáng vẻ kỳ vĩ và lớn lao được đo bằng sải cánh của con chim phượng hoàng bay về núi bạc, được đo bằng sự mênh mông, rộng lớn của biển khơi. Và cuối cùng dù đi đâu về đâu thì phượng hoàng cũng phải về núi, cá ngư ông thì phải vùng vẫy ở biển và dân tộc Việt Nam thì phải đoàn tụ ở nơi có tên là Đất nước. Như vậy có thể tóm gọn lại Đất nước chính là nơi trở về của những tâm hồn thiết tha với quê hương.

“Đất là nơi Chim về  
 Nước là nơi Rồng ở  
 Lạc Long Quân và Âu Cơ  
 Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng  
 Những ai đã khuất  
 Những ai bây giờ  
 Yêu nhau và sinh con đẻ cái  
 Gánh vác phần người đi trước để lại  
 Dặn dò con cháu chuyện mai sau  
 Hằng năm ăn đâu làm đâu  
 Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ”

Tác giả tiếp tục trả lời cho câu hỏi Đất nước là gì bằng phương diện lịch sử, bằng một cái nhìn bao quát suốt chiều dài thời gian lịch sử để đưa ra một câu trả lời chính xác nhất. Trong quá khứ đó là một Đất nước thiêng liêng và lớn lao, khi tác giả gợi nhắc về truyền thuyết Lạc Long Quân - Âu Cơ, gợi nhắc về giống nòi cao quý của dân tộc ta, vốn là con rồng cháu tiên. Đồng thời còn gợi nhắc về truyền thống hào hùng dựng nước và giữ nước của cha ông, mở ra triều đại đầu tiên của nước ta, triều đại vua Hùng tục truyền kéo dài đến 18 đời. Kèm với đó là những lời dặn dò chân thành tha thiết, phải biết kế tục hương hỏa, duy trì nòi giống dân tộc, phải đứng lên mạnh giữ gìn non sông gấm vóc, và luôn nhớ về nguồn cội của mình với tấm lòng thành kính, trân trọng.

“Trong anh và em hôm nay  
 Đều có một phần Đất Nước  
 Khi hai đứa cầm tay  
 Đất Nước trong chúng mình hài hòa nồng thắm  
 Khi chúng ta cầm tay mọi người  
 Đất nước vẹn tròn, to lớn”

Trong hiện tại, Đất nước hiện lên một cách gần gũi và thân thuộc, hiện diện ở trong mỗi con người, bao gồm ngôn ngữ để con người giao tiếp tư duy, bao gồm cả những phong tục tập quán tốt đẹp vẫn tồn tại trong từng nếp sống. “Khi hai đứa cầm tay/ Đất nước trong chúng mình hài hòa nồng thắm” là sự tiếp nối của ý thơ “Đất nước là nơi ta hò hẹn”, thì đến đây trên cơ sở tình yêu lứa đôi mỗi con người phải có trách nhiệm xây dựng một tổ ấm để góp phần xây dựng một “Đất nước hài hòa nồng thắm”. Không chỉ dừng lại ở đó, trách nhiệm của mỗi con người còn là “cầm tay mọi người”, phải nối vòng tay lớn, xây dựng khối đại đoàn kết cộng đồng vững mạnh để tạo nên một “đất nước vẹn trong to lớn” để sánh vai với các cường quốc năm châu. Không chỉ vậy hình ảnh thơ “cầm tay mọi người” còn gợi nhắc về nguồn gốc tổ tiên, nhắc nhở chúng ta cùng một mẹ sinh ra, thế nên phải biết yêu thương đùm bọc lẫn nhau.

## 2. Cảm nhận về Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm

Từ sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, dân tộc ta đã phải tiến hành liên tiếp hai cuộc kháng chiến trường kì chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược để gìn giữ nền độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc. Trong suốt ba mươi năm ấy, vận mệnh của đất nước luôn luôn là vấn đề lớn lao, nóng bỏng và chi phối mọi lĩnh vực của đời sống dân tộc và mỗi con người Việt Nam. Vì thế, cũng là lẽ tự nhiên, tình cảm yêu nước đã trở thành cảm hứng chủ đạo trong thơ ca hiện đại Việt Nam, tiếp nối một truyền thống sâu đậm của văn học dân tộc từ ngàn xưa. Tình cảm yêu nước được biểu hiện trong thơ ca ta thống nhất nhưng cũng rất đa dạng, phong phú tùy theo hoàn cảnh sáng tác, tâm trạng cụ thể của từng nhà thơ. Trường ca Mặt đường khát vọng được viết giữa những năm tháng hào hùng cả toàn quân, toàn dân ta đang tập trung sức lực, tập trung trí tuệ để chiến thắng đế quốc

Mĩ, có vai trò không nhỏ của tầng lớp tuổi trẻ học sinh, sinh viên các thành thị vùng tạm chiếm miền Nam đang thức tỉnh, siết chặt đội ngũ xuống đường. Tầng lớp này cũng có nhiều tâm tư, nhiều suy ngẫm về thể hệ mình, về đất nước. Từ góc độ đó, ở Đất Nước, chương V của bản trường ca Mặt đường khát vọng, Nguyễn Khoa Điềm đã định nghĩa, cảm nhận ngợi ca vẻ đẹp nhiều mặt của đất nước, trình bày ý thức trách nhiệm đối với vận mệnh dân tộc giữa cơn thử thách lớn của lịch sử.

Hình tượng đất nước, trong cảm nhận của Nguyễn Khoa Điềm, gắn với những nhân vật, hình ảnh hết sức cụ thể với những sinh hoạt rất đời thường ngày của mỗi chúng ta. Tình yêu lớn lao nhưng không hề xa xôi, trừu tượng mà được khơi gợi từ những sự vật, sinh hoạt gần gũi, từ những phong tục văn hóa có tự ngàn xưa. Đất nước có trong những câu chuyện cổ tích mẹ thường hay kể cho ta từ tuổi bé thơ, trong miếng trầu bây giờ bà ăn, trong lũy tre làng bao đời thành lũy thành chông cho dân mình đánh giặc. Đất nước gắn cùng tục búi tóc sau đầu, câu ca dao gừng cay muối mặn, gắn cùng cái kèo, cái cột, hạt gạo một nắng hai sương. Cảm nhận đất nước từ những cái bình thường quanh ta đã dẫn Nguyễn Khoa Điềm đến biện pháp nghệ thuật chiết tự. Từ ghép đất nước được tách thành đôi để nhà thơ định nghĩa thật cụ thể từng thành đôi.

Đất và Nước:

Đất là nơi anh đến trường

Nước là nơi em tắm

Đất là nơi con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc

Nước là nơi con cá ngư ông móng nước biển khơi

Đất là nơi Chim về

Nước là nơi Rồng ở

Dòng suy tưởng đưa Nguyễn Khoa Điềm trở về quá khứ, với huyền thoại Lạc Long Quân và Âu Cơ khẳng định cội nguồn thống nhất của con người Việt. Đất nước trường tồn trong thời gian đằng đẵng, không gian mênh mông. Vậy là những hình ảnh, sự vật trên rất đời bình thường, nhưng đâu phải tầm thường; trong đó ẩn chứa sâu xa chiều dài lịch sử, truyền thống văn hóa với bao phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc. Gợi lên truyền thống lịch sử - văn hóa vững bền, không gian địa lí mênh mông của đất nước từ những điều giản dị, thường ngày, đó là thành công đặc biệt của Nguyễn Khoa Điềm ở đoạn trích này. Đất nước là đời sống, là hơi thở hàng ngày của mỗi chúng ta. Đất nước là sông bể mênh mông, núi rừng hùng vĩ. Đất nước trải suốt chiều dài lịch sử từ truyền thuyết Hùng Vương đến đạo lí Hàng năm ăn đâu làm đâu - Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ. Ai biết được tự bao giờ con người Việt Nam biết kể chuyện cổ tích, có tục ăn trầu... Ai biết được tự bao giờ con người Việt Nam biết làm bạn với cây tre, với cái kèo, cái cột... Đằng sau những điều giản dị ấy là truyền thống lịch sử - văn hóa lâu đời, bền vững của đất nước Việt Nam ta. Từ góc độ đời sống cá nhân, nhà thơ nói được cả cuộc sống cộng đồng, đưa đến cho người đọc cảm nhận toàn vẹn, tổng hợp về vẻ đẹp đất nước.

Làm nên truyền thống lịch sử - văn hóa độc đáo, vững bền của đất nước chính là bao thể hệ nhân dân. Bởi thế, lòng yêu nước của Nguyễn Khoa Điềm ở đoạn trích này gắn liền cùng lòng yêu nhân dân, cùng niềm tự hào về vai trò to lớn của nhân dân. Đất Nước của Nhân dân đã trở thành tư tưởng nổi bật, xuyên suốt đoạn trích Đất Nước này và chính ngay cách cảm nhận đất nước từ những điều bình dị, gần gũi như trên sẽ tự nhiên dẫn đến tư tưởng ấy.

Có lẽ chưa bao giờ như trong thời đại dân tộc Việt Nam ta đánh Mĩ, vai trò to lớn, sức mạnh vô địch của nhân dân được thể hiện đầy đủ đến thế. Cuộc đối chọi quyết liệt với một kẻ thù giàu có và hung bạo vào bậc nhất đòi hỏi phải huy động triệt để sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân. Bởi vậy, Đất Nước của Nhân dân đã trở thành tư tưởng chung của thời đại, đã chi phối toàn bộ nền văn học cách mạng và làm nên rất nhiều tác phẩm có giá trị. Trong bối cảnh ấy, đoạn trích Đất nước trong trường ca Mặt đường khát vọng của Nguyễn Khoa Điềm đã đóng góp một cách cảm nhận, cách thể hiện đặc sắc. Khi nói về bốn nghìn năm lịch sử của đất nước, nhà thơ không điểm lại các triều đại, những anh hùng nổi tiếng mà tự hào nhắc đến vô vàn lớp người vô danh bình dị. Năm tháng nào cũng người người lớp lớp:

Con gái, con trai bằng tuổi chúng ta

Cần cù làm lụng

Khi có giặc người con trai ra trận

Người con gái trở về nuôi cái cùng con

Đối với nhân dân, cần cù làm lụng và ra trận đánh giặc, sống và chết đều thật giản dị và bình tâm vì lẽ tồn vong của đất nước. Khi đất nước thanh bình, họ "cui cút làm ăn, toan lo nghèo khổ". Khi đất nước gặp nạn ngoại xâm, họ đứng dậy cầm vũ khí, sẵn sàng xả thân vì độc lập, chủ quyền như lẽ tự nhiên. Chính những con người không ai nhớ mặt đặt tên ấy đã làm ra Đất nước. Trong trường kì lịch sử, nhân dân là lực lượng chủ yếu sáng tạo, giữ gìn truyền lại mọi tài sản vật chất, mọi giá trị tinh thần để làm nên Đất nước muôn đời:

Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng

Họ truyền lửa qua mỗi nhà từ hòn than qua con cúi

Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói

Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân.

Những con người đi trước là những anh hùng vô danh đã hi sinh thầm lặng nhằm giúp cho đất nước bền vững đến ngày hôm nay. Nguyễn Khoa Điềm đã cảm nhận sự hóa thân của nhân dân hiển hiện trên gương mặt địa lí của đất nước. Không ít tác phẩm thơ văn đã nhắc tới những danh lam thắng cảnh, những sự tích núi sông của đất nước Việt Nam bốn ngàn năm văn hiến. Nhưng gắn chúng cùng số phận, cùng phẩm chất của những người dân bình dị, thấy trong đó cuộc đời hi sinh cao đẹp của quần chúng nhân dân, ấy là Nguyễn Khoa Điềm. Sau khi nhắc tới hàng loạt danh lam thắng cảnh, sự tích núi sông trên các miền đất nước, nhà thơ đi đến một khái quát thấm thía:

Và ở đâu trên khắp ruộng đồng, gò bãi

Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha

Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy

Làm sáng tỏ tư tưởng Đất Nước của nhân dân từ nhiều phía, nhiều chiều như thế, đoạn trích đã đem đến cho người đọc niềm tin vào sự trường tồn của đất nước. Đất Nước là của nhân dân, mà nhân dân thì mệnh mông, vĩ đại và bất tử. Vì thế, Đất Nước này mãi mãi trường tồn cùng với nhân dân. Chiêm ngưỡng tiếp nhận Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại từ góc độ thế hệ trẻ trong thời đại dân tộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ, Nguyễn Khoa Điềm đã gọi nhắc trách nhiệm đối với vận mệnh đất nước. Phải chăng đây chính là mục đích của đoạn thơ Đất Nước này khi ra đời giữa những năm tháng chiến tranh quyết liệt, hào hùng, khi lịch sử đang yêu cầu mọi con người phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở. Ý thức trách nhiệm này được Nguyễn Khoa Điềm cảm nhận, dẫn dắt

rất tự nhiên cùng quá trình khám phá ngày càng sâu về đất nước. Ban đầu, đất nước là những gì thân thiết ở ngoài ta, ở xung quanh ta. Nhưng dần về sau, đất nước đã ở trong ta, đất nước có trong mỗi người:

Trong anh và em hôm nay  
 Đều có một phần Đất Nước  
 Khi hai đứa cầm tay  
 Đất Nước trong chúng ta hài hòa nồng thắm  
 Khi chúng ta cầm tay mọi người  
 Đất Nước vẹn tròn, to lớn

Mỗi con người hôm nay đều đang thừa hưởng những di sản vật chất và tinh thần quý báu của đất nước, của nhân dân, của bao thế hệ đi trước, vì thế phải biết cống hiến đời mình vì lẽ tồn vong của đất nước. Ý thức trách nhiệm được nhà thơ trình bày thật thiết tha. Đó là mệnh lệnh cất lên từ trái tim đang xúc động:

Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình  
 Phải biết gắn bó và san sẻ  
 Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở  
 Làm nên Đất Nước muôn đời...

Như vậy, tiếp thu nguồn mạch cảm hứng yêu nước chưa bao giờ vơi cạn trong lịch sử văn học Việt Nam, nằm trong bối cảnh của thời đại dân tộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, đoạn trích Đất nước trong trường ca Mặt đường khát vọng đã thể hiện những nhận thức, khám phá mới mẻ về vẻ đẹp đất nước. Trên nền văn hóa dân gian vững chắc, Nguyễn Khoa Điềm đã hướng sự tìm tòi, suy ngẫm tới nhiều bình diện như lịch sử, địa lí, phong tục... để làm nổi bật tư tưởng Đất nước của Nhân dân và gọi nhắc ý thức trách nhiệm trước vận mệnh đất nước. Nhưng sức hấp dẫn của chương Đất nước không chỉ ở các nội dung cảm nhận mà còn ở cách thể hiện của Nguyễn Khoa Điềm. Khi đưa vào đây nhiều kiến thức về lịch sử, địa lí, về văn hóa dân gian, thơ dễ sa vào diễn ca theo lối phô bày hiểu biết, dễ chỉ tác động vào lí trí mà khó lay thức tình cảm người đọc. Nguyễn Khoa Điềm đã vượt qua thử thách đó và Đất nước vừa làm sáng bừng nhận thức, vừa lay động sâu xa tâm hồn mỗi con người Việt Nam. Cái gì đã tạo nên thành công ấy? Điều chủ yếu là do tất cả các kiến thức, tư liệu, sự kiện phong phú này đã được thẩm thấu qua tâm hồn chứa chan xúc cảm của Nguyễn Khoa Điềm và nhà thơ đã tìm được một cách nói riêng, bằng giọng điệu tâm tình, qua hồi ức lại những kỉ niệm riêng tư:

Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi  
 Đất Nước có trong những cái "ngày xưa ngày xưa..." mẹ thường hay kể  
 Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn  
 Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc

Ngay từ phần mở đầu, Đất nước dẫn ta vào câu chuyện tâm tình thiết tha, sâu lắng. Toàn bộ chương này được thể hiện bằng hình thức "anh" trò chuyện cùng "em". Với hình thức này, giọng điệu thơ tất phải ngọt ngào, thủ thỉ. Nguyễn Khoa Điềm nói về lịch sử mà như tâm sự về những kỉ niệm tuổi thơ, như nhắc lại những hồi ức cảm động về người thân trong gia đình là bà, là mẹ. Bề dày của lịch sử, của nền văn hóa phong phú, lâu đời, cả không khí của truyền thuyết Thánh Gióng, cổ tích Trầu Cau bỗng được sống dậy trong cảm nhận gần gũi của mỗi người đọc. Chính nhờ lối thể hiện ấy mà vẻ đẹp sâu xa của đất

nước, ý thức trách nhiệm công dân trước vận mệnh đất nước được người đọc nhận cảm một cách tự nhiên, thấm thía.

Tiếp nối dòng mạch thơ ca yêu nước trong lịch sử văn học dân tộc, Đất nước trong trường ca Mặt đường khát vọng của Nguyễn Khoa Điềm đã mang nội dung cảm nhận cùng cách thể hiện thật độc đáo. Thành công của đoạn trích Đất nước này góp phần chứng tỏ tầm trí tuệ, sức khám phá của một nhà thơ trưởng thành cùng thời đại kháng chiến chống Mỹ cứu nước anh hùng.

### 3. Bình giảng về bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm

Nguyễn Khoa Điềm không chỉ là một nhà thơ tài hoa của dân tộc mà ông còn là người thuộc lớp thi sĩ trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ. Những năm 1970 - 1971, ông sống và hoạt động tại chiến trường Trị Thiên; trường ca "Mặt đường khát vọng" được ông sáng tác vào thời gian ấy. Chương V "Đất nước" trích trong trường ca "Mặt đường khát vọng".

"... Trong anh và em hôm nay  
 Đều có một phần Đất Nước  
 Khi hai đứa cầm tay  
 Đất Nước trong chúng ta hài hòa nồng thắm  
 Khi chúng ta cầm tay mọi người  
 Đất Nước vẹn tròn, to lớn  
 Mai này con ta lớn lên  
 Con sẽ mang Đất Nước đi xa  
 Đến những tháng ngày mơ mộng  
 Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình  
 Phải biết gắn bó và san sẻ  
 Phải biết hoà thân cho dáng hình xứ sở  
 Làm nên Đất Nước muôn đời..."

Tác phẩm gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Khoa Điềm phải kể đến chính là tác phẩm "Mặt đường khát vọng" của ông, đây là trường ca độc đáo của Nguyễn Khoa Điềm, ra đời trong chiến tranh ác liệt thời chống Mỹ, tại chiến trường Trị - Thiên - một điểm nóng - trên chiến trường miền Nam vào năm 1971. Bài thơ đã truyền đến người đọc bao xúc động, tự hào về đất nước và nhân dân. Trong bài "Có một thời đại mới trong thi ca", Trần Mạnh Hảo viết: "Vào đêm giao thừa Tết âm lịch 1973 - 1974, dưới rừng Phước Long, chúng tôi xúc động nghe trích đoạn "Đất Nước" trích trong trường ca "Mặt đường khát vọng" của Nguyễn Khoa Điềm phát trên Đài phát thanh. Những suy nghĩ về đất nước, về dân tộc đã được nhà thơ hiện đại hoá bằng chất suy tư lắng đọng và cảm xúc mãnh liệt".

Đoạn trích nổi tiếng "Đất nước" của Nguyễn Khoa Điềm là chương V trong trường ca "Mặt đường khát vọng" dài 110 câu thơ (trong "Văn 12" chỉ trích 89 câu). Phần đầu (42 câu) là cảm nhận của nhà thơ trẻ về Đất nước trong cội nguồn sâu xa văn hóa - lịch sử, và trong sự gắn bó thân thiết với đời sống hằng ngày của mỗi con người Việt Nam. Phần thứ hai, cảm hứng chủ đạo về Đất nước là sự ngợi ca, khẳng định tư tưởng Đất nước của Nhân Dân. Từ đó, nhà thơ nhận diện phát hiện Đất nước trên bình diện về địa lý, lịch sử, văn hoá, ngôn ngữ, truyền thống tinh thần dân tộc - nền văn hiến Việt Nam. Về đẹp độc đáo của chương V "Đất nước" là tác giả vận dụng sáng tạo nhiều yếu tố văn hoá dân gian, tục ngữ, ca dao, dân ca, truyện cổ, phong tục,... cùng với cách diễn đạt bình dị, hiện đại gây ấn tượng vừa gần gũi vừa mới mẻ cho người đọc. Mười ba câu thơ dưới đây trích trong phần đầu chương "Đất nước" thể hiện cảm nhận: Đất nước gắn bó thân thiết với mỗi con người Việt Nam:

Trong anh và em hôm nay  
 Đều có một phần Đất Nước  
 (...)  
 Làm nên Đất Nước muôn đời..."

Nguyễn Khoa Điềm đã sử dụng rất nhiều hai từ Đất nước và nhân dân trong chương V của trường ca "Mặt đường khát vọng", hai từ Đất nước và nhân dân trở thành "mĩ tự" gọi lên không khí cao cả, thiêng liêng và biểu lộ cao độ cảm xúc yêu mến, tự hào về Đất nước và nhân dân. Chủ thể trữ tình là "anh và em", giọng điệu tâm tình thổ lộ, sâu lắng, thiết tha, ngọt ngào. Cấu trúc đoạn thơ 13 câu thơ là cấu trúc tổng - phân - hợp mà ta cảm nhận được tính chất chính luận của ngòi bút thơ Nguyễn Khoa Điềm. Hai câu thơ mở đoạn là sự thức nhận chân lý về cội nguồn, về truyền thống, về lịch sử,... Đất nước gần gũi và gắn bó thân thiết với "anh và em", với mọi người:

"Trong anh và em hôm nay  
 Đều có một phần Đất Nước".

Nhà thơ đã có những cảm nhận hết sức độc đáo như sau: "Đất nước là nơi anh đến trường - Nước là nơi em tắm - Đất nước là nơi ta hò hẹn - Đất nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm". Và "khi hai đứa cầm tay" thì một mái ấm, tổ ấm gia đình đã được xây dựng. Gia đình là "một phần" của Đất nước. Chỉ có tình yêu và hạnh phúc gia đình mới tạo nên sự "hài hòa, nồng ấm" với tình yêu quê hương Đất nước. Đó là bản chất thống nhất trong tình cảm của thời đại mới. Ý tưởng ấy đã được Nguyễn Đình Thi thể hiện trong một tứ thơ sâu và đậm về nỗi "nhớ":

"Anh yêu em như anh yêu đất nước  
 Vất vả đau thương tươi thắm vô ngần..."

Nhà thơ đã thể hiện tình yêu đất nước bắt nguồn từ tình yêu và hạnh phúc lứa đôi mà biết yêu gia đình, yêu quê hương, yêu đất nước, mới có thể có tình nghĩa sâu nặng "Đất nước trong chúng ta hài hòa nồng ấm", mới tìm thấy đất nước quê hương cả trong niềm vui và nỗi đau của anh, của em, của bao lứa đôi khác. Nói về cội nguồn của giọng giống, của dân tộc, Nguyễn Khoa Điềm nhắc lại sự tích "Trăm trứng": "Đất là nơi Chim về - Nước là nơi Rồng ở - Lạc Long Quân và Âu Cơ - Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng - Những ai đã khuất - Những ai bây giờ...". Từ huyền thoại thiêng liêng ấy mới có ý thơ này:

"Khi chúng ta cầm tay mọi người  
 Đất Nước vẹn tròn, to lớn"

Tác giả đã khéo léo khi sử dụng hai chữ "cầm tay" trong câu thơ "Khi hai đứa cầm tay" có nghĩa là giao duyên, là yêu thương. "Khi hai chúng ta cầm tay mọi người" là đoàn kết, là yêu thương đồng bào,... Mọi người có cầm tay nhau, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau mới có hình ảnh "Đất Nước vẹn tròn, to lớn", mới có đại đoàn kết dân tộc và sức mạnh Việt Nam. Từ "hài hòa, nồng ấm" đến " vẹn tròn, to lớn" là cả một bước phát triển và đi lên của lịch sử dân tộc và đất nước. Đất Nước được cảm nhận là sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc. Chỉ khi nào "ba cây chụm lại nên hòn núi cao", và chỉ khi nào "lá lành đùm lá rách", "Người trong một nước phải thương nhau cùng" thì mới có hình ảnh đẹp đẽ, thiêng liêng "Đất Nước vẹn tròn, to lớn". Bốn câu thơ trên đây cấu tạo theo phép đối xứng về ngôn từ: "Khi hai đứa cầm tay"... "Khi chúng ta cầm tay mọi người", "Đất Nước hài hòa nồng ấm...". "Đất Nước vẹn tròn, to lớn". Cách diễn đạt uyển chuyển, sinh động ấy có ý nghĩa thẩm mĩ sâu sắc: hình thức này thể hiện nội dung ấy, nội dung ấy được diễn đạt bằng hình thức này. Phép đối xứng làm cho thơ liền mạch, hài hòa, gắn bó, thể hiện rõ ý thơ: tình yêu lứa đôi, tổ ấm hạnh phúc, gia đình, tình yêu quê hương đất nước, tinh thần đại đoàn kết dân tộc là những tình cảm đẹp, làm nên truyền thống "yêu nước, yêu nhà, yêu người" và



đó là sức mạnh Việt Nam. Đất nước "Nguồn thiêng ông cha", đất nước "Trong anh và em hôm nay", đất nước trong mai sau. Như một nhắn nhủ, như một kỳ vọng sáng ngời niềm tin:

"Mai này con ta lớn lên  
Con sẽ mang Đất Nước đi xa  
Đến những tháng ngày mơ mộng".

Giọng thơ thể hiện cảm xúc dâng trào, ngọt ngào, say đắm khi tác giả đã nói lên những suy nghĩ giàu tính nhân văn và đẹp đẽ của mình:

"Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình  
Phải biết gắn bó và san sẻ  
Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở  
Làm nên Đất Nước muôn đời..."

Trong những vần thơ Đất nước Nguyễn Khoa Điềm nhận định rằng biểu hiện của tình yêu nước chính là sự gắn bó, san sẻ, hóa thân, nghĩa là "phải biết gắn bó và san sẻ... phải biết hóa thân..." thì mới có thể "Làm nên Đất Nước muôn đời". Điệp ngữ "phải biết" như một mệnh lệnh phát ra từ con tim, làm cho giọng thơ mạnh mẽ, chấn động. Có biết trường ca "Mặt đường khát vọng" ra đời tại một nơi nóng bỏng, ác liệt nhất của thời chiến tranh chống Mỹ thì mới cảm nhận được các từ ngữ: "gắn bó", "san sẻ", "hóa thân" là tiếng nói tâm huyết "mang sức mạnh ý chí và khát vọng vượt ra ngoài giới hạn thông tin của ngôn từ" như một nhà ngôn ngữ học lừng danh đã nói. Trong thơ ca Việt Nam thời kháng chiến, đề tài quê hương đất nước được tô đậm bằng nhiều bài thơ kiệt tác, những đoạn thơ hay, những câu thơ tuyệt cú. Cảm hứng về đất nước được diễn tả bằng nhiều tứ thơ độc đáo, mang phong cách sáng tạo riêng của mỗi nhà thơ. Chất trữ tình thấm đẫm dư ba. Đất nước trong máu lửa mới mang cảm xúc sâu nặng thế. Đây là tiếng nói ở hai đầu đất nước:

"Tôi yêu đất nước này chân thật  
Như yêu căn nhà nhỏ có mẹ của tôi  
Như yêu em nụ hôn ngọt trên môi  
Và yêu tôi đã biết làm người  
Cứ trông đất nước mình thống nhất"

(Trần Vàng Sao)

"Ôi! Tổ quốc ta, ta yêu như máu thịt  
Như mẹ cha ta như vợ như chồng  
Ôi Tổ quốc, nếu cần ta chết  
Cho mỗi ngôi nhà, ngọn núi, con sông".

(Chế Lan Viên)

Tóm lại bài thơ "Đất nước" đã được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện thành công một đất nước thân thương qua tứ thơ rất đẹp. Đất nước thân thương đó gắn bó với mọi người. Phải biết hiến dâng cho "Đất nước muôn đời". Đoạn thơ đẹp còn vì sáng ngời niềm tin về tương lai Đất nước và tiền đồ tươi sáng của dân tộc. Đoạn thơ mang tính chính luận, chất trữ tình hàm ẩn tính công dân của thời đại mới. Giọng thơ tâm tình, dịu ngọt, tứ thơ dạt dào cảm xúc, sáng tạo về ngôn từ, hình ảnh, thể hiện một hồn thơ giàu chất suy tư, khẳng định một thi pháp độc đáo, có nhiều mới mẻ tìm tòi. "Em ơi em, Đất Nước là máu xương của mình..." - một tứ thơ rất đẹp! Một tứ thơ lung linh mang vẻ đẹp trí tuệ! Lúc hòa bình phải biết đem "trí lực" để xây dựng Đất Nước, "làm nên Đất Nước muôn đời", Đất nước "to đẹp hơn đàng hoàng hơn". Lúc có chiến tranh phải đem xương máu để bảo toàn Sông núi.

"Gắn bó, san sẻ, hóa thân" cho Đất Nước, ấy là nghĩa vụ cao cả thiêng liêng, ấy là tình yêu Đất Nước của "anh và em" hôm nay, của thế hệ Việt Nam "Mai này con ta lớn lên".

WWW.ELIB.VN